

Bản án số: 47/2024/HS-ST

Ngày: 20/5/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Mai.
2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Trần Cẩm H**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/11/1977 tại: TP. H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Tự do; Hộ khẩu thường trú: B N, Phường E, Quận C, TP. H; Chỗ ở: 2 N, Phường E, Quận C, TP. H; Họ tên cha: Trần Kỳ K, sinh năm: 1953; Họ tên mẹ: Lý Ngọc P, sinh năm: 1955; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/12/2023 đến ngày 18/12/2023 chuyển sang tạm giam tại trại tạm giam C Công an Thành phố H.

2. **Trần Cẩm P1**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/5/1984 tại: TP. ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Tự do; Hộ khẩu thường trú: B N, Phường E, Quận C, TP. ; Chỗ ở: 2 N, Phường E, Quận C, TP. H. Họ tên cha: Trần Kỳ K, sinh năm 1953; Họ tên mẹ: Lý Ngọc P, sinh năm 1955; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/12/2023 đến ngày 18/12/2023 chuyển sang tạm giam tại trại tạm giam C Công an Thành phố H.

3. **Trần Thiếu M**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/10/1953 tại: TP. H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Tự do; Hộ khẩu thường trú: 6.02 Lô B c/c P, Phường B, Quận E, TP. ; Chỗ ở: 2 V, Phường E, Quận C, TP. H; Họ tên cha: Trần Mậu Q (đã chết); Họ tên mẹ: Vương Thúc H1 (đã chết); Vợ: Trần Thị Thu N, sinh năm: 1966; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/12/2023.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 08/12/2023, tổ tuần tra 363 Công an Thành phố H tuần tra đến trước số A L, Phường B, Quận C phát hiện Trần Cẩm H điều

khuyến xe máy hiệu Honda Vision, biển số 59F2-438.99 chở Trần Cẩm P1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra điện thoại của H và P1 phát hiện trong tin nhắn có các hình ảnh và nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc thông qua hình thức ghi số đề nên Tổ tuần tra tiến hành đưa H và P1 về trụ sở Công an P2, Quận C để làm rõ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Trần Cẩm H và Trần Cẩm P1 khai nhận H bắt đầu ghi số đề cho khách từ khoảng tháng 1/2023 và P1 (em trai của H) là người nhận khách ghi số đề rồi giao lại phoi đề cho H và H cũng nhận ghi số đề cho một số khách nhắn tin vào số điện thoại 0908510698 của H nhưng không biết tên và cũng không biết nhà ở đâu. Trong điện thoại của H có lưu số người chơi gồm D (Số điện thoại 0938954772), L (Số điện thoại 0902888722) và M1 (Số điện thoại 0933031118), Nhung1 (Số điện thoại 0902187675), S (Đặng Anh K1), Lưu Đình T, Nguyễn Hoàng S1. P1 giúp H ghi số đề cho Trần Thiệu M và còn tham gia đánh đề riêng cùng với H.

Hình thức trả thưởng của việc trúng số đề: Đối với đài cả hai đài miền N và miền B, trúng 02 số thì nhân 72 lần, trúng 03 số thì nhân 620 lần, trúng 04 số thì nhân 5200, trúng số đá 01 đài thì nhân 500 lần, trúng số đá xiên 02 đài thì nhân 550 lần. Sau khi có kết quả xổ số thắng thua, H cộng tiền thanh toán cho khách chơi ngay trong ngày, khách ghi đề từ P1 thì P1 sẽ lấy tiền khách đưa lại cho H và nếu khách trúng đề thì H đưa tiền mặt cho P1 đưa lại cho khách.

Kết quả giải phoi đề thể hiện: Từ ngày 31/01/2023 đến ngày 08/12/2023, H và Phú ghi số đề cho Trần Thiệu M và các đối tượng M, D, L tổng cộng 73 lần, trong đó có 10 lần tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc trên 5.000.000 đồng, cụ thể như sau:

* Đối với phoi đề P1 ghi cho Trần Thiệu M đài miền B chuyển cho H:

- Ngày 14/11/2023, M đánh bao lô số 07 đánh 50.000 đồng=1.350.000 đồng, đầu đuôi số 07 đánh 50.000 đồng = 250.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng. Kết quả trúng bao lô số 07 số tiền 3.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.200.000 đồng.

- Ngày 17/11/2023, M đánh bao lô số 82 đánh 50.000 đồng=1.350.000 đồng, đầu đuôi số 82 đánh 50.000 đồng=250.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng, trúng 82 đánh 3.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.200.000 đồng.

- Ngày 18/11/2023, M đánh bao lô số 34 đánh 50.000 đồng=1.350.000 đồng, đầu đuôi số 34 đánh 50.000 đồng=250.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng. Kết quả trúng số 34 bao lô số tiền 3.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.200.000 đồng.

- Ngày 19/11/2023, M đánh bao lô số 62 đánh 50.000 đồng= 1.350.000 đồng, đầu đuôi số 62 đánh 50.000 đồng=250.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng, trúng số 62 bao lô 3.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.200.000 đồng.

- Ngày 25/11/2023, M ghi bao lô số 68 đánh 50.000 đồng=1.350.000 đồng, đầu đuôi số 68 đánh 50.000 đồng=250.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng, trúng số 68 bao lô 3.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.200.000 đồng.

- Ngày 30/11/2023, M đánh bao số 84 bao lô 50.000 đồng=1.350.000 đồng, đầu đuôi 84 đánh 50.000 đồng=250.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng, trúng số 62 bao lô 3.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.200.000 đồng.

- Ngày 01/12/2023, M ghi bao số 87 bao lô 50.000 đồng=1.350.000 đồng, đầu đuôi 87 đánh 50.000 đồng=250.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng, trúng bao số 87(x2) bao lô 7.200.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 8.800.000 đồng.

Cùng ngày, P1 đánh đài miền B đá 3 con 09, 50, 61 đánh 1.000 đồng. Tổng tiền xác ghi đề 53.750 đồng, không trúng. Tổng đánh ngày 01/12/2023 H, P1 sử dụng vào mục đích đánh bạc 8.853.700 đồng.

* Đối với phơi đề P1 ghi cho Trần Thiệu M chuyển cho H và đánh đề với H đài miền N:

- Ngày 02/12/2023, M đánh đài Thành phố Hồ Chí Minh- Long An xỉu chủ số 268 đánh 50 000=200.000 đồng; đài Thành phố Hồ Chí Minh bao lô 68 đánh 50 000 đồng=900.000 đồng; đầu đuôi số 68 đánh 50.000 đồng=100.000 đồng. Tổng tiền xác ghi đề 1.200.000 đồng. Kết quả trúng bao lô số 68 một lô số tiền 3.600.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 4.800.000 đồng.

Cùng ngày, P1 đánh đài Thành phố Hồ Chí Minh xỉu chủ 332 đánh 20.000 đồng=80.000 đồng, bao lô 332 đánh 5.000 đồng=85.000 đồng, bao lô 32 đánh 5000 đồng=90.000 đồng. Tổng tiền xác ghi đề 255.000 đồng. Kết quả trúng bao lô 32 số tiền 360.000 đồng. Tổng đánh H và P1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 615.000 đồng.

Tổng số tiền H, P1 sử dụng vào mục đích đánh bạc ngày 02/12/2023 là 5.415.000 đồng.

- Ngày 04/12/2023, M đánh đài Thành phố Hồ Chí Minh - Đồng Tháp xỉu chủ số 224 đánh 50.000 đồng= 200.000 đồng; đài Thành phố H bao lô số 24 đánh 50.000 đồng=900.000 đồng, đầu đuôi số 24 đánh 50.000 đồng=250.000 đồng. Tổng tiền xác 1.350.000 đồng, trúng bao lô số 24 số tiền 3.600.000 đồng. Tổng số tiền 4.950.000 đồng.

Cùng ngày, P1 đánh đài Thành phố Hồ Chí Minh xỉu chủ số 331 đánh 20.000 đồng=80.000 đồng, bao lô số 331 đánh 5.000 đồng=85.000 đồng, bao lô số 31 đánh 5.000 đồng=90.000 đồng. Tổng tiền xác ghi đề 255.000 đồng. Không trúng

Tổng số tiền H, P1 sử dụng vào mục đích đánh bạc ngày 04/12/2023 là 5.205.000 đồng.

* Các số đề H ghi cho M, P1, D, L đài Tây Ninh - An Giang vào ngày 07/12/2023:

- H ghi cho D: đầu đuôi số 23, 63, 28, 68 đánh 4.000 đồng=64.000 đồng; ghi số đá 23, 63, 28, 68 đánh 500 đồng=216.000 đồng. Tổng cộng 280.000 đồng, không trúng.

- H ghi cho L: số đá các số 32, 72, 36, 39 đánh 5.000 đồng=2.160.000đồng, đầu đuôi số 36, 39 đánh 100.000 đồng=800.000 đồng. Tổng tiền xác ghi đề là 2.960.000 đồng. Trúng số đá 7.500.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.460.000 đồng.

- H ghi cho M: xỉu chủ số 779 đánh 50.000 đồng, bao lô đài Tây Ninh số 79 đánh 50.000 đồng, đầu đuôi số 79 đánh 50.000 đồng. Tổng tiền xác ghi đề 1.200.000 đồng, không trúng.

- H ghi đài Tây Ninh cho P1: xỉu chủ số 238 đánh 20.000 đồng, bao lô số 238 đánh 5.000 đồng, bao lô số 38 đánh 5.000 đồng. Tổng tiền xác ghi đề là 215.000 đồng. Kết quả không trúng.

Tổng cộng số tiền ngày 07/12/2023 H đánh bạc 12.155.000 đồng.

Ngoài ra, H khai ngày 08/12/2023 Lưu Đình T nhắn tin ghi số đề với H nhưng H chưa kịp trả lời thì Công an Thành phố H kiểm tra nên không ghi được cho T.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ của Trần Cẩm H: 01 điện thoại di động hiệu Nokia , số IMEI1: 353163118463263, số IMEI2: 353163119463262 màu đen.

- Tạm giữ của Trần Cẩm P1: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, số IMEI: 355310082303227, dung lượng 32GB, màu trắng; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số: 59F2-438.99 do bị can Trần Cẩm P1 đứng tên chủ sở hữu .

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã nhập kho vật chứng Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 269 ngày 07/3/2024.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS-Q3 ngày 27 tháng 3 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Trần Cẩm P1, Trần Cẩm H và Trần Thiệu M về tội

“Đánh bạc” theo quy định tại 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Cẩm P1, Trần Cẩm H và Trần Thiệu M có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu của bị cáo, có nơi cư trú rõ ràng, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Cẩm H, từ 06 tháng tù giam đến 09 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Cẩm P1, từ 06 tháng tù giam đến 09 tháng tù giam.

Đối với bị cáo Trần Thiệu M sinh năm 1953, bản thân tuổi cao, sức khỏe yếu nên thiết nghĩ không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Áp dụng Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm g, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt tiền bị cáo từ 20 triệu đến 30 triệu đồng.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do phạm tội lần đầu.

Đối với các đối tượng D, L (chưa rõ lai lịch) căn cứ lời khai của bị can H và kết quả giải phơi việc ghi số đề của H xác định ngày 07/12/2023 H ghi số đề cho D và L thì có 01 lần số tiền dùng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng là có dấu hiệu của tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã nhiều lần gửi công văn đề nghị Công ty V xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0938954772 (Liên) và 0902888722 (D) nhưng đến nay chưa được trả lời nên ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến D, L để tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định

Đối với các đối tượng Nguyễn Hoàng S1 và Lưu Đình T, Đặng Anh K1 (S) do số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc với Trần Cẩm H trong 01 lần chưa đủ 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với các đối tượng M1 (Số điện thoại 0933031118), Nhung1 (Số điện thoại 0902187675), Cơ quan điều tra đã đề nghị Công ty V xác minh thông tin chủ thuê bao nhưng chưa có kết quả trả lời, khi nào làm rõ được sẽ điều tra, xử lý sau.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo H, P1, M: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt, sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo Trần Cẩm P1, Trần Cẩm H và Trần Thiệu M đã thực hiện hành vi từ ngày 13/01/2023 đến ngày 07/12/2023, P1 nhận số đề từ M và các đối tượng (chưa xác định được lai lịch) rồi giao lại phôi đề cho H ghi số đề thắng thua bằng tiền tại các đài miền B, miền N. Qua kết quả giải phôi xác định H và Phú ghi số đề cho Trần Thiệu M và các đối tượng M, D, L tổng cộng 73 lần thì có 10 lần tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Trong đó, số lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên của bị cáo H là 10 lần, cụ thể ngày 14/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 17/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 18/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 19/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; Ngày 25/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; Ngày 30/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; Ngày 01/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 8.853.700 đồng; Ngày 02/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.415.000 đồng; Ngày 04/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.205.000 đồng; Ngày 07/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.155.000 đồng; Bị cáo P1 là 9 lần, cụ thể ngày 14/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 17/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 18/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 19/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; Ngày 25/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; Ngày 30/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; Ngày 01/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 8.853.700 đồng; Ngày 02/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.415.000 đồng; Ngày 04/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.205.000 đồng; và bị cáo M là 7 lần, cụ thể ngày 14/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 17/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 18/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; ngày 19/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng.

đồng; Ngày 25/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng ; Ngày 30/11 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.200.000 đồng; Ngày 01/12 Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 8.853.700 đồng.

Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Cẩm P1, Trần Cẩm H và Trần Thiệu M bị truy tố và xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với các đối tượng D, L (chưa rõ lai lịch) căn cứ lời khai của bị can H và kết quả giải phôi việc ghi sổ đề của H xác định ngày 07/12/2023 H ghi sổ đề cho D và L thì có 01 lần số tiền dùng vào việc đánh bạc trên 5.000.000 đồng là có dấu hiệu của tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã nhiều lần gửi công văn đề nghị Công ty V xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0938954772 (Liên) và 0902888722 (D) nhưng đến nay chưa được trả lời nên ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến D, L để tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định

Đối với các đối tượng Nguyễn Hoàng S1 và Lưu Đình T, Đặng Anh K1 (S) do số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc với Trần Cẩm H trong 01 lần chưa đủ 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với các đối tượng M1 (Số điện thoại 0933031118), Nhung1 (Số điện thoại 0902187675), Cơ quan điều tra đã đề nghị Công ty V xác minh thông tin chủ thuê bao nhưng chưa có kết quả trả lời, khi nào làm rõ được sẽ điều tra, xử lý sau

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và quyền sở hữu tài sản của tổ chức, cá nhân, sức khỏe của cá nhân. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly các bị cáo H, P1 ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Trong vụ án này các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp có đồng phạm để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[6] Từ những phân tích trên, thiết nghĩ cần căn cứ vào các Điều 35; Điều 50; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số IMEI1: 353163118463263, số IMEI2: 353163119463262 màu đen của bị cáo Trần Cẩm H là tài sản bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, số IMEI: 355310082303227, dung lượng 32GB, màu trắng của bị cáo Trần Cẩm P1 là tài sản bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số: 59F2-438.99 do bị cáo Trần Cẩm P1 đứng tên chủ sở hữu; là tài sản riêng của bị cáo không liên quan trực tiếp đến vụ án, vậy căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự giao trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Trần Cẩm P1, Trần Cẩm H, Trần Thiệu M đã phạm tội “Đánh bạc”.

2/ Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Cẩm H, 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 09/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Cẩm P1, 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 09/12/2023.

Áp dụng Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm g, khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thiệu M 20 (Hai mươi) triệu đồng.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3/ Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số IMEI1: 353163118463263, số IMEI2: 353163119463262 màu đen.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, số IMEI: 355310082303227, dung lượng 32GB, màu trắng.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự giao trả lại cho bị cáo Trần Cẩm P1 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số: 59F2-438.99.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 64/BB/2024 ngày 16/4/2024 giữa Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Q2, Thành phố Hồ Chí Minh).

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc: Mỗi bị cáo Trần Cẩm P1, Trần Cẩm H và Trần Thiều M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP . HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Phòng PV06;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, THAHS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuấn